

CHỦ ĐỀ 1: BẢN THÂN KỲ DIỆU CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 04 tuần. Từ ngày 7/10 đến ngày 1/11/2024)

Chủ đề nhánh 2: Cơ thể bé có gì đặc biệt. Tuần 2: Từ ngày 14/10 đến ngày 18/10/2024

Giáo viên phụ trách: Trần Thị Thảo

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	- Cô đến sớm trước 15 phút mở cửa thông thoáng phòng học, đón trẻ (ĐDHCM nhắc trẻ hành vi lễ giáo và lao động tự phục - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi tự do ở các góc, xem tranh ảnh về chủ đề Bản thân. Trò chuyện giới thiệu về bản thân: Đặc sở thích của bản thân. - Cô gọi tên, điểm danh trẻ. * Các động tác phát triển - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay vai: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Bật tại chỗ * Mục tiêu: - Trẻ có thói quen rèn luyện thân thể. - Rèn cho các khớp thêm dẻo dai. - Tạo tâm thế phấn khởi cho trẻ bước vào ngày mới. * Chuẩn bị: - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, các động tác thể dục, nhạc thể dục theo chủ đề bản thân, vòng thể dục. * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi thường – đi bằng mũi chân – đi thường – gót chân- đi thường- chạy chậm chạy nhanh - chạy chậm- đi thường - chuyển đội hình hai hàng ngang - Trọng động: Trẻ tập theo nhạc bài hát các động tác (Hô hấp, tay, bụng, bật) trên nền nhạc bài: "Tay thơm tay ngoan" dưới hướng dẫn của cô. + Trò chơi: Con chim, con thỏ, gieo hạt, lộn cầu vồng, con kiến (thay đổi trong tuần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng rồi vào lớp.				
Học	30 - 40 phút	Thể dục Trườn theo hướng thẳng	KPKH Khám phá đôi bàn tay của bé	Văn học Thơ: Đi nắng	LQVT Nhận biết trên - dưới trước- sau của bản thân	Âm nhạc NDTT: Dạy VĐ múa: Tay thơm, tay ngoan NDKH: Nghe hát: Rửa mặt như mèo TCÂN: Tai ai

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- HĐ quan sát có mục đích: Bạn trai, bạn gái, thời tiết, ca múa hát tập thể (Thứ 6) - Trò chơi vận động: Cắp cua bỏ giỏ, đuổi bóng; Đi cầu đi quán, bánh xe quay; Thỏ đổi chuồng, nhảy tiếp sức; Đi gấu bò chuột, bịt mắt đá bóng; Cướp cờ, bắt vịt trên cạn. - Chơi theo ý thích: Vẽ trên sân trường, chơi với sỏi, hạt gạo, lá cây, bowling, đồ chơi ngoài trời...				
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Tên các góc - Góc xây dựng: Xây công viên xanh - Góc phân vai: Bán hàng, bác sĩ, gia đình,... - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu chân dung bé - Góc khám phá khoa học: Chăm sóc cây, chơi với sỏi, đá.... * Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây công viên xanh - Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi: Công việc bày và bán hàng; Khám chữa bệnh, kê đơn; Một số công việc của gia đình - Trẻ biết tô màu, vẽ chân dung bé. - Trẻ biết tưới nước cho cây, lau lá cây, nhặt lá rụng dưới gốc cây, chơi với sỏi đá,... * Đồ chơi học liệu: - Gạch, khối gỗ, khối lắp ghép, nút nhựa, gạch nhựa, bộ xếp nút, cây hoa, nhà..... - Xoong nồi, bát đĩa, cốc chén...; Ống nghe, bơm tiêm, cặp nhiệt độ, đơn thuốc...; Giường búp bê, búp bê,... - Giấy màu, sáp màu, giấy A4, hồ dán ... - Khăn lau, nước, sỏi, đá,... * Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô tập trung trẻ lại trò chuyện về chủ điểm bản thân và kể tên những góc chơi có ở lớp. Cho trẻ về góc chơi, lấy đồ chơi ra, cô nhắc nhở trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách. - Quá trình chơi: Cô thảo luận với trẻ về một vai chơi, cách chơi. Cô đến từng nhóm gợi ý, nhập vai và hướng dẫn trẻ các tác vai(Bán hàng, khám bệnh, nấu ăn,..), liên kết các góc chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, phát triển nội dung chơi. - Kết thúc: Cô nhận xét từng nhóm chơi và cho trẻ tập trung về nhóm xây dựng tham quan công trình đẹp, sáng tạo. Sau đó cô nhận xét chung và nhắc trẻ về nhóm thu dọn đồ chơi.				
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt theo sự hướng dẫn của cô.(ĐĐHCM rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh) - Trẻ cùng cô kê bàn ghế ngồi theo nhóm để ăn cơm, cô chia ăn, giới thiệu món ăn, cho trẻ NB 1 số thực phẩm quen thuộc (TCTV: Dạy trẻ 1 số từ: Nhai, ăn, uống, xúc,...) - Cô động viên trẻ ăn hết xuất, không lãng phí đồ ăn. Quan tâm đến những trẻ biếng ăn, ăn chậm.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cho trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt theo sự hướng dẫn của cô.(ĐĐHCM rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh) - Trẻ cùng cô kê bàn ghế ngồi theo nhóm để ăn cơm, cô chia ăn, giới thiệu món ăn, cho trẻ NB 1 số thực phẩm quen thuộc (TCTV: Dạy trẻ 1 số từ: Nhai, ăn, uống, xúc,...) - Cô động viên trẻ ăn hết xuất, không lãng phí đồ ăn. Quan tâm đến những trẻ biếng ăn, ăn chậm.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Cô kê phản, dải chiếu cho trẻ, chuẩn bị đầy đủ gối cho trẻ, cho trẻ nằm vào chỗ và cô mở nhạc ru ngủ cho trẻ, tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, cô để ý quan tâm tới những trẻ khó ngủ... - Đến giờ cho trẻ dậy dần dần, cho trẻ chơi nhẹ nhàng: Con muỗi, giấu tay, nu na nu nống, chi chi chành chành, pha nước				
Ăn bữa phụ	20- 30 phút	- Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân và cho trẻ ăn bữa phụ, động viên trẻ ăn hết xuất không nói chuyện cười đùa trong khi ăn. Nhắc trẻ ăn không để rơi vãi đồ ăn.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Ôn KTC: Thể dục: Trườn theo hướng thẳng - LQKTM: Thơ: Đi nắng; Toán: Nhận biết trên - dưới, trước - sau của bản thân. - Hoạt động phòng âm nhạc: Tập hát theo đàn (Múa: Tay thơm tay ngoan) (Thứ 3) - TCM: TCVD: Chuông reo ở đâu (Thứ 4) - Vui chơi văn nghệ (Thứ 6) - Dạy KNS: Kỹ năng tự chăm sóc bản thân (Đánh răng) - Chơi theo ý thích ở các góc hoạt động theo sự hướng dẫn của cô - Bình cờ - Nhận xét nêu gương				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 phút	- Cho trẻ vệ sinh cá nhân. Cô nhắc trẻ sửa sang lại đầu tóc, quần áo để chuẩn bị ra về. Cho trẻ về góc xem tranh ảnh. - Khi bố mẹ đến đón trẻ chào cô, chào các bạn, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ, trẻ ra lấy đồ dùng về.				

Giáo viên dạy

**Tổ trưởng chuyên môn
Đã kiểm tra các nội dung**

Phó hiệu trưởng phê duyệt

|